BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2870 /QĐ-TCĐBVN

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp Chứng chỉ Thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 35/2018/QĐ-TTg ngày 14/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Đường bộ Việt Nam trực thuộc Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/, Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, Nghị định số 125/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ);

Căn cứ Thông tư số 29/2017/TT-BGTVT ngày 01/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về Đào tạo Thẩm tra viên và Quản lý Chứng chỉ Thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Giấy chấp thuận Cơ sở đào tạo Thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ số 69/GCT-TCĐBVN ngày 15/11/2017 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam;

Xét đề nghị của Trung tâm Đào tạo và Thông tin tại Tờ trình số 44.30.03.20/TTr-CTI ngày 30/3/2020 về việc cấp Chứng chỉ Thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ An toàn giao thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và cấp Chứng chỉ Thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ cho 30 học viên (số chứng chỉ từ 20-000001306 đến 20-000001335); lớp học tổ chức tại TP Hồ Chí Minh từ ngày 27/11/2019 đến ngày 04/12/2019.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Vụ Trưởng Vụ Tổ chức – Hành chính, Vụ trưởng Vụ An toàn giao thông, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- Tổng Cục trưởng (để b/c);
- Vụ ATGT – Bộ GTVT;
- Lưu: VT, ATGT (P).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Phan Thị Thu Hiền

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ THẨM TRA VIÊN ATGT ĐƯỜNG BỘ

(Kèm theo Quyết định số 2870 /QĐ-TCĐBVN ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục ĐBVN)

TT	Số CC	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày sinh	Nơi sinh	Trình độ chuyên môn	Điểm thi	Ghi chú
1	20-000001306	Nguyễn Ngọc Sơn	Công ty CP Xây dựng Thương mại An Xuân Thịnh-Q7-TP HCM	18/5/1966	Sài Gòn nay là TP. HCM	ĐH BK TP. HCM, năm 1996, ngành Xây dựng DD & Công nghiệp **KS. Xây dựng**	60	
2	20-000001307	Trương Trần Việt Hà	Công ty CP Xây dựng Thương mại An Xuân Thịnh	17/5/1987	Kiên Giang	ĐH Kiến trúc TP. HCM, năm 2010, ngành Kỹ thuật hạ tầng đô thị, **KS. Ngành KT hạ tầng đô thị**	60	
3	20-000001308	Trần Thái Vinh	Phân Viện Khoa học công nghệ GTVT Phía Nam	26/7/1989	Đồng Tháp	ĐH Công nghệ Sài Gòn, năm 2014, **KS. Kỹ thuật công trình xây dựng**	63	
4	20-000001309	Trần Thái Bình	Phân Viện Khoa học công nghệ GTVT Phía Nam	29/01/1980	Đồng Tháp	ĐH GTVT TP. HCM, năm 2009, ngành Xây dựng cầu đường, Kỹ sư; năm 2018, **ThS. Ngành Kỹ thuật XDCTGT**	63	
5	20-000001310	Phạm Đức Hoá	Phân Viện Khoa học công nghệ GTVT Phía Nam	10/5/1990	Đà Nẵng	ĐH BK TP. HCM, năm 2013, KS. Xây dựng cầu đường; năm 2017, **ThS. Kỹ thuật XDCTGT**	62	

TT	Số CC	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày sinh	Nơi sinh	Trình độ chuyên môn	Điểm thi	Ghi chú
6	20-000001311	Mai Ngọc Anh	Công ty CP Tư vấn XD và Đo đạc bản đồ Linh Sơn - Q12 - TP HCM	11/8/1988	Quảng Bình	ĐH GTVT TP. HCM, năm 2011, ngành Kỹ thuật Xây dựng CTGT, **KS. Ngành Kỹ thuật Xây dựng CTGT**	63	
7	20-000001312	Nguyễn Quốc Tiến	Công ty TNHH Đầu tư VTCO - Q.Bình Thạnh - TP HCM	10/9/1987	Bình Định	ĐH GTVT TP. HCM, năm 2010, ngành Kỹ thuật Xây dựng, Kỹ sư, ĐH BK TP. HCM, năm 2014 **ThS. Kỹ thuật**	62	
8	20-000001313	Nguyễn Xuân Vi	Công ty TNHH Đầu tư VTCO - Q.Bình Thạnh - TP HCM	20/9/1989	Khánh Hoà	ĐH Quốc tế Hồng Bàng TP HCM, năm 2012, KS. Kỹ thuật CTXD cầu đường; ĐH GTVT TP. HCM, năm 2016, **ThS. Kỹ thuật XD CTGT**	62	
9	20-000001314	Lê Đức Tuân	Công ty TNHH Đầu tư VTCO - Q.Bình Thạnh - TP HCM	12/2/1985	Quảng Ngãi	ĐH GTVT TP. HCM, năm 2009, ngành Xây dựng cầu đường, **KS. Ngành Xây dựng cầu đường**	62	
10	20-000001315	Nguyễn Thanh Điền	Công ty TNHH Đầu tư VTCO - Q.Bình Thạnh - TP HCM	28/10/1993	Đồng Tháp	ĐH Cần Thơ, năm 2016, **KS. Kỹ thuật công trình xây dựng**	62	
11	20-000001316	Mai Bá Thành	Phòng Kinh tế và hạ tầng huyện Vĩnh Cửu - Tỉnh Đồng Nai	08/8/1988	Thanh Hoá	ĐH GTVT, năm 2011, ngành Xây dựng Cầu - Đường, **KS. Xây dựng Cầu - Hầm**	64	

TT	Số CC	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày sinh	Nơi sinh	Trình độ chuyên môn	Điểm thi	Ghi chú
12	20-000001317	Phan Thị Ngọc Tuyết	Công ty CP TV xây dựng Phúc Kiến - TP Tây Ninh - Tỉnh Tây Ninh	09/2/1980	Tây Ninh	ĐH GTVT, năm 2003, ngành Xây dựng cầu đường, **KS. Xây dựng cầu đường**	61	
13	20-000001318	Phan Hoàng Ân	Công ty CP TV xây dựng Phúc Kiến - TP Tây Ninh - Tỉnh Tây Ninh	01/01/1988	Tây Ninh	ĐH Kỹ thuật công nghệ TP. HCM, năm 2011, ngành Kỹ thuật XDCTGT, **KS. Ngành Kỹ thuật XDCTGT**	62.5	
14	20-000001319	Bạch Thiện Trình	Công ty CP TV xây dựng Phúc Kiến - TP Tây Ninh - Tỉnh Tây Ninh	30/12/1989	Quảng Ngãi	ĐH GTVT, năm 2012, **KS. Xây dựng Cầu - Đường**	62	
15	20-000001320	Nguyễn Văn Tiến	Công ty CP TV xây dựng Phúc Kiến - TP Tây Ninh - Tỉnh Tây Ninh	05/6/1991	Bình Định	ĐH GTVT, năm 2015, **KS. Kỹ thuật Xây dựng CTGT**	61	
16	20-000001321	Nguyễn Trần Tấn Nho	Công ty CP TV xây dựng Phúc Kiến - TP Tây Ninh - Tỉnh Tây Ninh	12/11/1989	Tây Ninh	ĐH GTVT, năm 2012, KS. Xây dựng Cầu - Đường; ĐH BK TP. HCM, năm 2016 **ThS. Kỹ thuật**	62.5	

TT	Số CC	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày sinh	Nơi sinh	Trình độ chuyên môn	Điểm thi	Ghi chú
17	20-000001322	Phan Bạch Đằng	Ban ATGT tỉnh Bạc Liêu	04/2/1970	Minh Hải nay là Bạc Liêu	ĐH GTVT, năm 1994, ngành Cơ khí chuyên dùng, **KS. Cơ khí chuyên dùng**	64	
18	20-000001323	Nguyễn Quang Hoài	Công ty CP IDECO Việt Nam - Q9 - TP HCM	22/6/1992	Bình Định	ĐH GTVT TP. HCM, năm 2015, **KS. Kỹ thuật Xây dựng CTGT (Xây dựng cầu đường)**	61	
19	20-000001324	Đoàn Quốc Anh	Công ty CP IDECO Việt Nam - Q9 - TP HCM	28/3/1990	Thừa Thiên Huế	ĐH BK TP. HCM, năm 2014, **KS. Xây dựng cầu đường**	61	
20	20-000001325	Lê Quốc Nhật Trường	Công ty CP xây dựng giao thông Trí Dũng - TP Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai	30/6/1993	Bình Định	ĐH Lạc Hồng, năm 2016, **KS. Công nghệ kỹ thuật công trình XD**	62	
21	20-000001326	Lê Trần Tuyến	Công ty CP xây dựng giao thông Trí Dũng - TP Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai	01/05/1992	Phú Yên	ĐH Lạc Hồng, năm 2015, **KS. Công nghệ kỹ thuật công trình XD**	61	
22	20-000001327	Trần Đại Nghĩa	Sở GTVT tỉnh Bình Dương	28/10/1983	Bình Dương	ĐH Bình Dương, năm 2008, ngành Xây dựng dân dụng & công nghiệp, **KS. Ngành XD dân dụng & công nghiệp**	64	

TT	Số CC	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày sinh	Nơi sinh	Trình độ chuyên môn	Điểm thi	Ghi chú
23	20-000001328	Bùi Tất Thành	Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Kiến Xanh - TP Thủ Dầu Một - Tỉnh Bình Dương	26/10/1991	Đắk Lắk	ĐH Duy Tân, năm 2014, ngành Kiến trúc, **Kiến trúc sư**	63	
24	20-000001329	Hoàng Văn Phượng	Cục Quản lý Đường bộ IV	15/8/1969	Nghệ An	ĐH GTVT, năm 2003, ngành Xây dựng Cầu - Đường, **KS. Xây dựng Cầu - Đường bộ**	64	
25	20-000001330	Hoàng Việt Hải	Công ty TNHH Giao thông vận tải - Q.Đống Đa - TP Hà Nội	12/10/1983	Phú Thọ	ĐH GTVT, năm 2006, ngành Xây dựng Cầu Đường, KS. Xây dựng Cầu Đường bộ; Viện KH ứng dụng QG TP RENNES Cộng hòa Pháp, năm 2008 ThS. Nghiên cứu ngành Cơ học; năm 2012, **Tiến sỹ quốc gia về XD dân dụng**	65	
26	20-000001331	Lê Thanh Tùng	Công ty TNHH Giao thông vận tải - Q.Đống Đa - TP Hà Nội	20/8/1992	Thanh Hoá	ĐH GTVT, năm 2016, **KS. Kỹ thuật xây dựng CTGT**	63	
27	20-000001332	Trần Tiến Lực	Công ty TNHH Giao thông vận tải - Q.Đống Đa - TP Hà Nội	16/12/1993	Hà Tĩnh	ĐH GTVT, năm 2016, **KS. Kỹ thuật xây dựng CTGT**	64	
28	20-000001333	Trần Việt Hưng	Công ty TNHH Giao thông vận tải - Q.Đống Đa - TP Hà Nội	07/5/1984	Phú Thọ	ĐH GTVT, năm 2007, ngành XD Cầu đường, KS. XD cầu đường bộ, năm 2011, ThS. Xây dựng Cầu hầm, năm 2018, **Tiến sỹ Kỹ thuật xây dựng CTGT**	64	

TT	Số CC	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày sinh	Nơi sinh	Trình độ chuyên môn	Điểm thi	Ghi chú
29	20-000001334	Nguyễn Văn Hiệp	Công ty TNHH Giao thông vận tải - Q.Đống Đa - TP Hà Nội	26/4/1993	Hưng Yên	ĐH CN GTVT, năm 2016, **KS. Công nghệ kỹ thuật giao thông**	61	
30	20-000001335	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Công ty TNHH Giao thông vận tải - Q.Đống Đa - TP Hà Nội	04/01/1978	Hà Nội	ĐH GTVT, năm 2000, ngành XD Cầu đường, KS. XD Cầu - Hầm; năm 2013, ĐH tự do Bruxelles - ĐH khối Châu Âu, **Tiến sỹ Kỹ thuật cho kỹ sư chuyên ngành cơ học**	64	